

KẾ HOẠCH

Nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành “Kế hoạch nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang giai đoạn 2023 - 2025 và định hướng đến năm 2030”, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

- Phân đầu đạt năng suất lao động bình quân khoảng 7%/năm;
- Góp phần đạt mục tiêu năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp 45% vào tăng trưởng kinh tế (GRDP) của tỉnh;
- Xây dựng ít nhất 05 mô hình điểm về cải tiến năng suất, ứng dụng các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất, trong đó ưu tiên đối với các lĩnh vực: sản xuất lúa gạo, chế biến nông sản, thủy sản, cơ khí, dệt may;
- Hỗ trợ ít nhất 05 doanh nghiệp áp dụng các mô hình cải tiến năng suất, ưu tiên tập trung vào các lĩnh vực: sản xuất lúa gạo, chế biến nông sản, thủy sản, cơ khí, dệt may;
- Có ít nhất 01 trường đại học/cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia đào tạo, bồi dưỡng về năng suất;
- Có ít nhất 05 chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế;
- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng cho 50 lượt cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước; 100 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý và người lao động của các doanh nghiệp.

2. Mục tiêu định hướng đến năm 2030

- Phân đầu đạt năng suất lao động bình quân trên 7,5%/năm;
- Góp phần đạt mục tiêu năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp 50% vào tăng trưởng kinh tế (GRDP) của tỉnh.

- Xây dựng ít nhất 10 mô hình điểm về cải tiến năng suất, ứng dụng các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất;
- Hỗ trợ ít nhất 10 doanh nghiệp áp dụng các mô hình cải tiến năng suất;
- Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo năng suất tại 01 trường đại học/cơ sở giáo dục nghề nghiệp năng suất;
- Có ít nhất 10 chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế;
- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước; cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và người lao động của các doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các hoạt động nâng cao năng suất chất lượng

- Nghiên cứu, tính toán các chỉ tiêu năng suất, xây dựng cơ sở dữ liệu về năng suất, các hoạt động cải tiến năng suất, chia sẻ thông tin, dữ liệu về năng suất phục vụ doanh nghiệp;
- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng ban hành cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, mô hình, công cụ cải tiến năng suất mới, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh.

2. Xây dựng, triển khai các nội dung nghiên cứu, tư vấn, xây dựng mô hình điểm về cải tiến năng suất, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất chất lượng

- Nghiên cứu các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất chất lượng mới, tiên tiến để áp dụng phù hợp cho các doanh nghiệp, các tổ chức trên địa bàn tỉnh;
- Lựa chọn doanh nghiệp, tổ chức triển khai điểm và nhân rộng mô hình về áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ nâng cao năng suất tiên tiến (ISO 56000, năng suất xanh, cải tiến năng suất tổng thể, thực hành nông nghiệp tốt GAP, thực hành nông nghiệp hữu cơ, công nghệ thông tin, công nghệ số, các mô hình, công cụ cải tiến năng suất ...), ưu tiên tập trung vào các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực: sản xuất lúa gạo, chế biến nông sản, thủy sản, cơ khí, dệt may;
- Hỗ trợ phương pháp đo năng suất, giải pháp nâng cao năng suất cho các doanh nghiệp tham gia các chương trình khoa học, công nghệ.

3. Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng

- Xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về năng suất, chương trình hướng nghiệp tại trường đại học/cơ sở giáo dục nghề;
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng cho cán bộ, công chức và viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước, các giảng viên năng suất chất lượng, các cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và người lao động;
- Tham gia các khóa đào tạo chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.

4. Tăng cường năng lực của tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất chất lượng

Phát triển mạng lưới các tổ chức hỗ trợ hoạt động năng suất tại địa phương, gắn kết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng trong và ngoài tỉnh, tạo thành kênh trao đổi thông tin về các mô hình cải tiến năng suất, các giải pháp công nghệ, công nghệ thông tin hỗ trợ nâng cao năng suất doanh nghiệp.

5. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tuyên truyền năng suất chất lượng

- Xây dựng chuyên mục để phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao năng suất chất lượng (chương trình trên Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, Báo An Giang, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ,...);
- Tổ chức các hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình, doanh nghiệp điển hình áp dụng các hệ thống, công cụ nâng cao năng suất chất lượng;
- Tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động nâng cao năng suất chất lượng, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động Giải thưởng Chất lượng Quốc gia;
- Tổ chức cho các cơ quan, doanh nghiệp tham gia các hội thảo, hội nghị, tham quan học tập kinh nghiệm các tỉnh mạnh về thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2025.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về năng suất chất lượng

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các dự án hợp tác nghiên cứu về giải pháp nâng cao năng suất chất lượng, các chương trình đào tạo, tư vấn, quảng bá và phát triển chuyên gia năng suất chất lượng với các tổ chức quốc tế;
- Khuyến khích, hỗ trợ các cán bộ, viên chức, chuyên gia tham gia các chương trình đào tạo quốc tế về năng suất.

III. DỰ TOÁN KINH PHÍ VÀ NGUỒN KINH PHÍ

1. Tổng dự toán kinh phí: 5.800.000.000 đồng (Năm tỷ, tám trăm triệu đồng)

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch, bao gồm: Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng, triển khai các nội dung nghiên cứu và tư vấn về năng suất; triển khai các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao năng suất; các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về năng suất; các hoạt động hợp tác quốc tế.

3. Các cơ quan, đơn vị và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm và quản lý kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan đầu mối, chủ trì triển khai kế hoạch; có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

- Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông, các sở, ngành chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thông tin tuyên truyền và vận động doanh nghiệp tham gia kế hoạch;

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng cho các đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước và doanh nghiệp; theo dõi, quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế tài chính nhằm khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh và một số nội dung khác có liên quan phù hợp với địa phương;

- Hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng dự toán chi tiết từng mục chi kế hoạch và dự toán thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của doanh nghiệp đề xuất hỗ trợ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục theo quy định (nếu có), theo chế độ, tiêu chuẩn định mức do nhà nước ban hành, gửi Sở Tài chính có ý kiến, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch trong phạm vi thẩm quyền, chức năng quản lý nhà nước được giao.

2. Sở Tài chính

Theo khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với các Chương trình, Dự án và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao; đồng thời, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đầu tư và phát triển cho các dự án phục vụ kế hoạch theo chủ trương của cấp thẩm quyền và quy định pháp luật.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, Báo An Giang

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh phổ biến, tuyên truyền đến các tổ chức, doanh nghiệp về chính sách, quy định có liên quan đến năng suất và chất lượng; xây dựng các phóng sự, bản tin về phong trào năng suất và chất lượng ở các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Các Sở, ban, ngành tỉnh

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tuyên truyền, phổ biến chính sách, giới thiệu, đào tạo, hướng dẫn các nội dung hỗ trợ về năng suất và chất lượng cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý.

6. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Tuyên truyền, phổ biến chính sách, giới thiệu, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã các nội dung hỗ trợ năng suất và chất lượng; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch này.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung của kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao;
- Thông tin tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để tham gia thực hiện;
- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia, gắn kết các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương với phong trào năng suất, chất lượng của tỉnh;
- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp tham gia chương trình mô hình điểm theo phạm vi quản lý;
- Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng.

8. Các tổ chức, doanh nghiệp tham gia kế hoạch

- Tích cực tham gia dự án năng suất và chất lượng, bố trí nguồn lực đối ứng (kinh phí, nguồn nhân lực, thiết bị,...) để sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước và các nguồn tài trợ khác (nếu có);
- Tham gia các lớp tập huấn để nâng cao kiến thức nghiệp vụ về năng suất chất lượng;

- Lựa chọn và triển khai các hoạt động như: Đăng ký các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ; xây dựng các hệ thống quản lý; sử dụng các công cụ, mô hình hỗ trợ nâng cao năng suất và chất lượng;

- Công bố áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế; xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; từng bước thực hiện việc chứng nhận hợp chuẩn và công bố hợp chuẩn cho những sản phẩm, hàng hóa chủ lực của đơn vị. Tổ chức áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật có liên quan, chứng nhận và công bố hợp quy cho những sản phẩm, hàng hóa phải áp dụng quy chuẩn kỹ thuật;

- Đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện dự án nâng cao năng suất và chất lượng được nhà nước hỗ trợ nguồn vốn gửi về Sở Khoa học và Công nghệ.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- Tổng cục TCDLCL;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp, Liên minh HTX tỉnh;
- Đài PT&TH An Giang, Báo An Giang;
- Trường ĐH An Giang; Trường CĐ nghề An Giang;
- Lưu: VT, Chi cục TCDLCL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Thư